TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGÔ QUYỀN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2018/HS-ST
Ngày 22-5-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đào Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Bùi Thị Hồng Hạnh

Ông Vũ Văn Khang

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Diệu Hương - Thư ký Toà án nhân dân quận N, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận N, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Lã Quốc Chỉnh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận N, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 33/2018/TLST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2018/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Tăng Thị Tuyết L, sinh ngày 04 tháng 11 năm 1978 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 67 gác 2 đường T, phường C, quận N, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tăng Trọng T (đã chết) và bà Nguyễn Thị Kim T; chưa có chồng con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam ngày 22/3/2018; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 21/3/2018 tại đầu ngõ 270 Đ, phường C, quận N, thành phố Hải Phòng, công an phường C kiểm tra bắt quả tang Tăng Thị Tuyết L có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ trong túi áo ngực bên trái của L 10 gói nilon có kích thước 01x01cm bên trong đều chứa tinh thể

màu trắng, 01 xe đạp điện màu đỏ đen hiệu Ninja. Cơ quan công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng gửi giám định.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Tăng Thị Tuyết L tại số 67 gác 2 đường T, phường C, quận N, thành phố Hải Phòng cơ quan điều tra không thu giữ được vật chứng liên quan đến ma túy.

Kết luận giám định số 134/KLGĐ ngày 22/3/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: Mẫu tinh thể thu giữ của Tăng Thị Tuyết L gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,4616 gam, là loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra Tăng Thị Tuyết L khai nhận: Do bản thân nghiện ma túy nên khoảng 15 giờ ngày 21/3/2018, L một mình đi xe đạp điện đến khu vực đường tàu C gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 10 gói ma túy kích thước 01x01cm với giá 1.000.000 đồng, mục đích để sử dụng. Mua xong L cất ma túy vào túi áo ngực bên trái rồi đi tìm nơi sử dụng, khi đi đến đầu ngõ 270 đường Đ thì bị cơ quan Công an bắt quả tang cùng vật chứng.

Về vật chứng: 01 xe đạp điện hiệu Ninja màu đỏ đen đã trả lại cho chủ sở hữu chị Phạm Thị Thanh Đ và 01 phong bì mẫu niêm phong số 134/2018/PC54 là ma túy còn lại sau giám định.

Tại bản Cáo trạng số 33/CT-VKS ngày 19/4/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân quận N, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Tăng Thị Tuyết L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Tăng Thị Tuyết L khai nhận hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tại phiên toà, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Tăng Thị Tuyết L với mức án từ 12 đến 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì mẫu niêm phong số 134/2018/PC54 là ma túy còn lại sau giám định. Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận N, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận N, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an quận N, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận N, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm

quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

- Về tội danh:

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, nội dung bản cáo trạng và các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Tăng Thị Tuyết L đã có hành vi cất giữ bất hợp pháp 1,4616 gam Methamphetamin. Như vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Viện Kiểm sát nhân dân quận N, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng với quy định của pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma tuý, xâm phạm trật tự trị an xã hội, làm phát sinh nhiều loại tội phạm hình sự khác. Vì vậy cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe phòng ngừa tội phạm.

- Về tình tiết giảm nhẹ:

[5] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nhân thân chưa tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

- Về hình phạt bổ sung:

[6] Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng bị cáo không có tài sản và thu nhập nên không cần thiết bắt bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Về việc xử lý vật chứng:

[7] Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì mẫu niêm phong số 134/2018/PC54 là ma túy còn lại sau giám định;

+ 01 xe đạp điện hiệu Ninja màu đỏ đen đã trả lại cho chủ sở hữu chị Phạm Thị Thanh Điệp nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về án phí:

[8] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

[9] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10] Trong vụ án này người đàn ông bán ma túy cho Lê, chưa xác minh được căn cước lai lịch, cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Tăng Thị Tuyết L 12 (mười hai) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 22/3/2018.

Tạm giam bị cáo Tăng Thị Tuyết L 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì mẫu niêm phong số 134/2018/PC54 là ma túy còn lại sau giám định theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/4/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận N, thành phố Hải Phòng.

- Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, buộc bị cáo Tăng Thị Tuyết L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo Tăng Thị Tuyết L được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận N;
- Cơ quan điều tra Công an quận N;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận N;
- Chi cục THADS quận N;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- PV 27 Công an thành phố Hải Phòng;
- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Thị Hương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị Hương